

Số: /KH-BQLKCN

Đắk Nông, ngày

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính của Ban Quản lý các khu công nghiệp
giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1271/KH-UBND ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông, Ban Quản lý các khu công nghiệp xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC), giai đoạn 2021-2025 của cơ quan, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Thực hiện có hiệu quả các nội dung theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ (Nghị quyết số 76/NQ ngày 15/7/2021); Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2025 của tỉnh (Quyết định số 1271/KH-UBND ngày 18/8/2021) .

Tiếp tục đẩy mạnh CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải trình; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, thông suốt và hoạt động hiệu lực, hiệu quả; có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân.

Xây dựng nền hành chính đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập quốc tế nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khu công nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là mục tiêu phục vụ của cơ quan. Trọng tâm cải cách hành chính trong 5 năm tới là: *xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, năng động, sang tạo, có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý; phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.*

2. Yêu cầu

- Các phòng, đơn vị trực thuộc cơ quan nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các phòng, đơn vị trực thuộc trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong CCHC giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý của cơ quan.

- Cải cách hành chính phải đạt mục tiêu vì sự hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp và người dân; đồng bộ về thể chế, ứng dụng CNTT và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Cải cách hành chính phải thật sự dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ kiểm tra, đánh giá và giám sát trong ban hành và triển khai thực hiện.

3. Các chỉ tiêu cụ thể

TT	Chỉ tiêu	Ghi chú
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH	
	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt các kế hoạch: PCI, kế hoạch thông tin tuyên truyền CCHC; kiểm tra, rà soát TTHC, Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật....	
	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt các kế hoạch PAPI, góp phần nâng chỉ số PAPI hàng năm của tỉnh. Phấn đấu đến năm 2025 chỉ số hài lòng về sự phục vụ đạt trên 90%, chỉ số CCHC năm sau tăng hơn năm trước và đạt trên 85%.	
	100% các cuộc kiểm tra khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, hoặc có dấu hiệu tham nhũng phải được kiến nghị chuyển đến cơ quan chức năng có thẩm quyền để xử lý theo quy định pháp luật.	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ	
	100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước được rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời theo quy định của Đảng, pháp luật hiện hành.	
	Phấn đấu 100% các văn bản QPPL được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	
	Phấn đấu trên 80% TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; trên 85% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên 50%.	
	100% số hồ sơ, thủ tục hành chính được giải quyết và trả kết quả đúng hạn, trước hạn.	
	20% số lượng thủ tục hành chính được tinh gọn, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian và tiết giảm chi phí.	
	Cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh	

	doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/05/2020.	
	Trên 85% thủ tục hành chính, có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên	
	100% TTHC được công bố công khai và cập nhật kịp thời	
	90% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc đã được cơ quan nhà nước kết nối chia sẻ	
	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%.	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC	
	100% các phòng, ban, đơn vị trực thuộc cơ quan được rà soát, sắp xếp tinh gọn về cơ cấu tổ chức bộ máy và phù hợp về biên chế, cơ cấu lãnh đạo quản lý.	
	Giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.	
	Tối thiểu có 100% đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban thực hiện cơ chế tự chủ so với năm 2020.	
	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc Ban đạt tối thiểu 90%.	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ	
	Hàng năm, 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo quy định; 100% cán bộ, công chức, viên chức được bố trí, sắp xếp phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và khung năng lực vị trí việc làm.	
	100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/09/2019 của Chính phủ phải được thực hiện nghiêm túc theo quy định	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG	
	100% đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tự chủ kinh phí chi thường xuyên	
	Hàng năm 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định	
VII	CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ	
	100% TTHC cơ quan được cập nhật, cung cấp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.	

	100% văn bản báo cáo của cơ quan được kết nối liên thông với hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	
	Hoàn thành việc trang bị Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc trực tuyến.	
	Trên 80% các hệ thống thông tin của cơ quan có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu của tỉnh không phải cung cấp lại	
	Trên 90% hồ sơ công việc của cơ quan được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Nội dung	Ghi chú
Tổ chức, tự kiểm tra rà soát việc triển khai thực hiện kế hoạch CCHC hằng năm; chú trọng kiểm tra việc khắc phục tồn tại, khuyết điểm được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước; những vấn đề ảnh hưởng đến kết quả chỉ số CCHC, PAPI,...	

2. Cải cách thể chế

Nội dung	
- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật: Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, cụ thể hóa các quy định của Trung ương	
- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật. Triển khai các biện pháp cụ thể để tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức. + Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. + Thực hiện rà soát quy trình giải quyết công việc hành chính trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị, chú trọng các công việc có liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị; lập danh mục các công việc hành chính, xác định rõ quy trình giải quyết. Thường xuyên kiểm	

soát, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình tại các cơ quan, đơn vị.	
- Tăng cường rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp	
- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật: + Ban hành quy định và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm + Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, xử lý các vấn đề mới phát sinh, đặc biệt gắn với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật + Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật	

3. Cải cách thủ tục hành chính

Nội dung	
Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC, đặc biệt trong một số lĩnh vực như: Đầu tư, xây dựng, môi trường, lao động.	
100% TTHC được công bố, công khai, thông tin tuyên truyền kịp thời, đầy đủ, đúng quy định của pháp luật.	
Cập nhật, theo dõi thường xuyên, kiểm soát, tổng hợp và công khai hàng tháng kết quả giải quyết TTHC của cơ quan.	
Hướng dẫn, kiểm soát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, TTHC.	
Tăng cường giải quyết gắn với kiểm soát, đánh giá, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, đẩy mạnh việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính.	
Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.	

4. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước

Nội dung	
----------	--

Thực hiện rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy của cơ quan, đơn vị theo hướng giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.	
Tiếp tục phân cấp, gắn với quyền hạn và trách nhiệm, khuyến khích sự chủ động, sáng tạo, phát huy tính tích cực của các cấp, các ngành trong thực hiện quản lý nhà nước.	
Triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của các cơ quan hành chính trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ	

5. Cải cách chế độ công vụ

Nội dung	
Tổ chức thực hiện hiệu quả và kiểm soát các nhiệm vụ của Trung ương, tỉnh giao, định kỳ hằng tháng tổng hợp và công khai kết quả thực hiện các nhiệm vụ.	
Nghiên cứu, xây dựng và thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng, ưu đãi và đào tạo, bồi dưỡng người có tài năng trong hoạt động công vụ.	
Xây dựng chương trình, kế hoạch tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; cập nhật kiến thức liên quan đến kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng tham mưu, kỹ năng xử lý tình huống,...	
Nghiên cứu xây dựng quy trình đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hằng tháng theo hướng xác định rõ kết quả đầu ra và ứng dụng CNTT.	

6. Cải cách tài chính công

Nội dung	
Rà soát, kết quả thực hiện nghiêm cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.	

Tiếp tục rà soát, cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng tiết kiệm chi thường xuyên.	
Đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.	
Tăng cường quản lý, sử dụng tập trung, theo chế độ, định mức, đẩy mạnh áp dụng cơ chế khoán đối với sử dụng tài sản công.	
Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.	

7. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Nội dung	
Xây dựng Chương trình mục tiêu Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan giai đoạn 2021-2025.	
Xây dựng, hoàn thiện hạ tầng số, hạ tầng CNTT, hạ tầng dữ liệu,... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, phục vụ triển khai Chính quyền điện tử, xây dựng Chính quyền số, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.	
Nghiên cứu, đề xuất việc ứng dụng CNTT vào đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.	
Phát triển, nâng cao hiệu quả giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công Thành phố và tăng tỷ lệ dịch vụ công đủ điều kiện kết nối thành công với Cổng dịch vụ công Quốc gia.	

(có danh mục các nhiệm vụ cụ thể kèm theo)

III. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác CCHC thuộc Kế hoạch được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Lãnh đạo phòng, giám đốc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban.

Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này, chỉ đạo, triển khai toàn diện Kế hoạch CCHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Phổ biến, tuyên truyền, quán triệt công tác CCHC, chú trọng thông tin tuyên truyền tiện ích việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Tham mưu tổ chức thực hiện hội nghị đối thoại với người dân, tổ chức và doanh nghiệp về các vấn đề có liên quan tới giải quyết công việc của người dân, tổ chức và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của cơ quan 02 lần/năm.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng và tiến độ, thời gian yêu cầu và định kỳ hằng tháng báo kết quả thực hiện nhiệm vụ để lãnh đạo Ban biết chỉ đạo.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật, công khai và hướng dẫn kịp thời, đầy đủ các TTHC, các văn bản quy định về TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan, đơn vị tại trụ sở làm việc, trên cổng (trang) thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

- Theo dõi, cập nhật thường xuyên, tổng hợp và công khai hằng tháng kết quả giải quyết TTHC, kết quả tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức tại trụ sở cơ quan, Trang thông tin điện tử của cơ quan và đơn vị trực thuộc (*công khai vào ngày cuối cùng của các tháng*).

- Tiếp tục thực hiện ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 trong giải quyết TTHC.

- Tiếp tục tổ chức lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp về chất lượng phục vụ của cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Văn phòng

Là cơ quan thường trực về CCHC, có trách nhiệm:

- Giúp lãnh đạo Ban hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các phòng, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch hàng năm đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Hàng năm rà soát, lập danh sách bồi dưỡng, tập huấn về CCHC đối với cán bộ, công chức của cơ quan.

- Định kỳ, chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu lãnh đạo Ban tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2025.

- Chủ trì triển khai công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phối hợp các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất lãnh đạo Ban thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu Lãnh đạo Ban ban hành kế hoạch triển khai việc xây dựng quy trình giải quyết công việc của cơ quan theo hướng ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

3. Các phòng, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc

Phối hợp với Văn phòng xây dựng, đổi mới chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên websid cơ quan; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác CCHC; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận để hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC gắn với chủ đề công tác năm của cơ quan.

- Phối hợp với Văn phòng tham mưu, đề xuất lãnh đạo Ban thực hiện tốt các nhiệm vụ về cải cách TTHC.

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng tham mưu lãnh đạo Ban tham mưu UBND tỉnh tổ chức đối thoại trực tiếp với tổ chức, doanh nghiệp khó khăn vướng mắc, về TTHC.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Ban;
- VP; phòng NVTH;
- Công ty PTHTKCN Tâm Thắng;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Lê Hoàng

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-BQLKCN ngày / /2021 của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đắk Nông)

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Ghi chú
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH					
1	Xây dựng các chương trình, kế hoạch năm về triển khai thực hiện công tác CCHC của cơ quan	Kế hoạch	Văn phòng	Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban	Tháng 1 hằng năm	
2	Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính cấp tỉnh (PAPI) của cơ quan, năm, giai đoạn 2021-2025.	Kế hoạch	Văn phòng	Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban	Quý I hằng năm	
3	Xây dựng và rà soát xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC, năm, giai đoạn 2021 - 2025	Kế hoạch	Văn phòng	Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban	Tháng 1 hằng năm	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Xây dựng Kế hoạch rà soát, cập nhật, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của hàng năm	Kế hoạch	Văn phòng	Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban	Tháng 1 hằng năm	
2	Xây dựng ban hành hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan.	Quyết định	Văn phòng hoặc Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, đơn vị sự nghiệp công lập trực	Văn phòng hoặc Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban (theo lĩnh vực phụ trách	Thường xuyên	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Ghi chú
			thuộc Ban (theo lĩnh vực phụ trách)			
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Rà soát, thống kê, cập nhật, xây dựng quy trình thủ tục hành chính của cơ quan.	Báo cáo, các quy trình thủ tục hành chính	Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp	Văn phòng	Quý I hằng năm	
2	Kế hoạch rà soát, xây dựng, hoàn thiện quy trình giải quyết công việc hành chính nội bộ trong cơ quan	Kế hoạch	Văn phòng	Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, Công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng	Quý I hằng năm	
3	Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Kế hoạch	Văn phòng	Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, Công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng	Quý I hằng năm	
4	Triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP	Kế hoạch	Cán bộ được giao phụ trách CNTT	Văn phòng	Quý IV/2021	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1	Xây dựng Phương án tự chủ tài chính Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng, giai đoạn 2022-2026 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.	Quyết định của UBND tỉnh	Công ty phát triển hạ tầng khu công	Văn phòng, phòng Nghiệp vụ Tổng hợp	Quý IV/2021	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Ghi chú
			ng nghiệp Tâm Thắng			
2	Xây dựng Đề án tổ chức lại Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng theo Nghị định số 120/NĐ-CP	Quyết định của UBND tỉnh	Công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng	Văn phòng, phòng Nghiệp vụ Tổng hợp	Quý I/2022	
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
1	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm	Kế hoạch	Văn phòng	Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, Công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng	Tháng 10 năm trước của năm liền kề	
2	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021-2025.	Kế hoạch	Văn phòng	Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, Công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng	Tháng 11/2021	
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Triển khai có hiệu quả về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính trong cơ quan; 100% đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban có đủ điều kiện và hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự đảm bảo chi thường xuyên, chi đầu tư.	Kế hoạch/báo cáo	Văn phòng	Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, Công ty phát triển hạ tầng khu công nghiệp Tâm Thắng	Hàng quý/năm	
VI	XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian	Ghi chú
1	Kế hoạch Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch	Công chức chuyên trách CNTT	Văn phòng	Quý IV/2021	
2	Kế hoạch Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng hàng năm	Kế hoạch	Công chức chuyên trách CNTT	Văn phòng	Sau khi UBND tỉnh ban hành KH UDCNTT tỉnh	
3	Tăng cường triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành của cơ quan	Kế hoạch/Báo cáo	Công chức chuyên trách CNTT	Văn phòng, phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, Công ty PTHTKCN tâm Thắng	Hàng quý, năm	
4	Tăng cường đẩy mạnh gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số trong các đơn vị thuộc Ban	Kế hoạch	Văn phòng	phòng Nghiệp vụ Tổng hợp, Công ty PTHTKCN tâm Thắng	2021-2025	